

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN VẬT LÝ, KHỐI LỚP 8 (THEO CV 3280)
(Năm học 2022 - 2023)

HỌC KỲ I (từ tuần 1 đến tuần 18)
Chủ đề 1: Chuyển động- vận tốc

Tuần	Tiết	Tên chủ đề/ Bài học	Điều chỉnh theo lớp			
(1)	(2)	(3)	(7)			
			Nội dung/Mạch kiến thức (4)	Yêu cầu cần đạt (5)	Hình thức tổ chức dạy học (6)	Nội dung điều chỉnh
1	1	Bài 1:Chuyển động cơ học	1.Nhận biết một vật chuyển động, đứng yên. 2.Tính tương đối của chuyển động và đứng yên	Kiến thức: Nhận biết được chuyển động cơ học là gì? Kỹ năng: Vận dụng ly thuyết để lấy ví dụ về chuyển động cơ học	Tổ chức hoạt động tại lớp học	
2	2	Bài 2: Vận tốc	1.Khái niệm vận tốc 2. Công thức vận tốc, đơn vị vận tốc	Kiến thức: Nắm được khái niệm vận tốc, công thức tính vận tốc cũng như nêu được tên các đại lượng và đơn vị Kỹ năng: Vận dụng công thức để giải bài tập	Tổ chức hoạt động tại lớp học	C1 không làm
3	3	Bài 3:Chuyển động đều và chuyển động không đều	1. Chuyển động đều và chuyển động không đều. 2. Vận tốc TB của chuyển động không đều	Kiến thức: Phát biểu được chuyển động đều và chuyển động không đều Kỹ năng: Vận dụng công thức tính vận tốc TB trên một đoạn đường	Tổ chức hoạt động tại lớp học	TN 1 không làm
Chủ đề 2: Lực-Quán tính						
Tuần	Tiết	Tên chủ đề/ Bài học	Điều chỉnh theo lớp			
(1)	(2)	(3)	(7)			
			Nội dung/Mạch kiến thức	Yêu cầu cần đạt (5)	Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung điều chỉnh

			(4)		(6)	
4	4	Bài 4: Biểu diễn lực	1. Ôn lại khái niệm lực. 2. Biểu diễn lực 3. Vận dụng	Kiến thức: Nêu được ví dụ cụ thể thể hiện lực tác dụng làm thay đổi vận tốc. Nêu được cách biểu diễn lực. Kỹ năng: Nhận biết được lực là đại lượng véc tơ. Vẽ được véc tơ lực	Tổ chức hoạt động tại lớp học	
5	5	Bài 5: Sự cân bằng lực – Quán tính	1. Hai lực cân bằng 2. Quán tính	Kiến thức: Nhận biết được đặc điểm của hai lực cân bằng và biểu thị hai lực cân bằng bằng véc tơ. Nêu được ví dụ về quán tính và giải thích các hiện tượng liên quan đến quán tính. Kỹ năng: Nhận biết dự đoán	Tổ chức hoạt động tại lớp học	TN 2b không làm
6	6	Bài 6: Lực ma sát	1. Khi nào xuất hiện lực ma sát trượt, lăn, nghỉ 2. Ý nghĩa của ma sát trong đời sống và kỹ thuật 3. Vận dụng	Kiến thức: Bước đầu nhận biết thêm một loại lực cơ học là lực ma sát, bước đầu phân biệt sự xuất hiện của loại lực là lực ma sát: ma sát trượt, ma sát lăn, ma sát nghỉ. Đặc điểm của mỗi loại lực. Kỹ năng: Làm thí nghiệm để phát hiện lực ma sát nghỉ. Kể và phân tích một số hiện tượng về ma sát có lợi, có hại trong đời sống và kỹ thuật.	Tổ chức hoạt động tại lớp học	

Chủ đề 3: Áp suất

Tuần	Tiết	Tên chủ đề/ Bài học	Điều chỉnh theo lớp			
(1)	(2)	(3)	(7)			
			Nội dung/Mạch kiến thức (4)	Yêu cầu cần đạt (5)	Hình thức tổ chức dạy học (6)	Nội dung điều chỉnh
7	7	Bài 7: Áp suất	1. Khái niệm về áp lực: Lực ép tác dụng vuông góc với mặt bị ép 3. Tìm hiểu về áp suất- công thức tính áp suất	Kiến thức: Phát biểu được định nghĩa áp lực và áp suất. Viết công thức áp suất, nêu tên và đơn vị của từng đại lượng trong công thức. Kĩ năng: Vận dụng công thức áp suất	Tổ chức hoạt động tại lớp học	

			3. vận dụng	<p>để giải các bài tập</p> <p>-Nêu được cách làm tăng, giảm áp suất.</p> <p>Giải thích được các hiện tượng đơn giản thường gặp.</p>		
8	8	Bài 8: Áp suất chất lỏng	<p>1.Tìm hiểu sự tồn tại của áp suất chất lỏng.</p> <p>2. Nắm được công thức tính áp suất chất lỏng.</p> <p>3. Vận dụng (C6, C7)</p>	<p>Kiến thức: Mô tả được sự tồn tại của áp suất chất lỏng.</p> <p>-Nêu được áp suất có cùng trị số tại các điểm có cùng độ cao trong một chất lỏng.</p> <p>Kĩ năng: Vận dụng công thức tính áp suất chất lỏng để giải bài tập</p>	Tổ chức hoạt động tại lớp học	
		Bài 8: Bình thông nhau – Máy thủy lực	<p>1. Quy tắc bình thông nhau.</p> <p>2. Máy thủy lực (cấu tạo, nguyên tắc hoạt động)</p>	<p>Kiến thức: Nêu được các mặt thoáng trong bình thông nhau chứa cùng một chất lỏng thì ở cùng một độ cao.</p> <p>- Biết cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của máy thủy lực.</p> <p>Kĩ năng: Có kĩ năng giải được bài tập về bình thông nhau, máy thủy lực.</p>	Tổ chức hoạt động tại lớp học	
9	9	Ôn tập	Hệ thống hóa các kiến thức từ bài 1 đến bài 8	<p>-Nắm được các kiến thức đã học từ bài 1 đến bài 8</p> <p>-Có kỹ năng vận dụng kiến thức vào việc giải thích một số hiện tượng</p> <p>-Có kỹ năng vận dụng kiến thức vào việc giải các BT Vật lý</p>		
10	10	Kiểm tra giữa kỳ				
11	11	Bài 9: Áp suất khí quyển	<p>1. Sự tồn tại của áp suất khí quyển- Chất khí có trọng lượng nên cũng gây ra áp suất .</p>	<p>Kiến thức: Giải thích được sự tồn tại của áp suất khí quyển.</p> <p>Kĩ năng: Biết lập luận, giải thích các hiện tượng liên quan đến áp suất khí quyển</p>		Mục II tự học

Chủ đề 4: Lực đẩy Ác si met- Sự nổi

Tuần	Tiết	Tên chủ đề/ Bài học	Điều chỉnh theo lớp			
(1)	(2)	(3)	(7)			
			Nội dung/Mạch kiến thức (4)	Yêu cầu cần đạt (5)	Hình thức tổ chức dạy học (6)	Nội dung điều chỉnh
12	12	Bài 10: Lực đẩy Ác si met	1. Tác dụng của chất lỏng lên vật nhúng chìm trong nó 2. Độ lớn của lực đẩy Ác si met 3. Vận dụng	Kiến thức: Nêu được hiện tượng chứng tỏ sự tồn tại của lực đẩy Ác si mét. Viết công thức tính độ lớn của lực đẩy Ác si mét. Kĩ năng:- Giải thích được một số hiện tượng liên quan Vận dụng công thức để giải bài tập đơn giản	Tổ chức hoạt động tại lớp học	
13	13	Bài 11: Thực hành	1. KT sự chuẩn bị ở nhà của HS 2. Trả lời các câu hỏi 3. GV Hướng dẫn, tìm hiểu các bước tiến hành. 4.. HS tiến hành thực hành.	Kiến thức: Nghiệm lại lực đẩy Ác si mét và thực hành đo. Kĩ năng: rèn kĩ năng thực hành	Tổ chức hoạt động tại phòng thí nghiệm TH	
14	14	Bài 12: Sự nổi	1. Điều kiện vật nổi, chìm, lơ lửng 2. Độ lớn của lực đẩy Ác si met khi vật nổi trên mặt thoáng chất lỏng	Kiến thức: Giải thích được khi nào vật nổi, chìm lơ lửng và nêu được điều kiện vật nổi. Kĩ năng: Vận dụng kiến thức để giải thích được một số hiện tượng trong đời sống	Tổ chức hoạt động tại lớp học	
15	15	Bài tập	10.3 đến 10.6 và 12.2 đến 12.5	Làm các bài tập về Lực đẩy Acsimet, sự nổi	Tổ chức hoạt động tại lớp học	

Chủ đề 5: Công-Định luật về công

Tuần	Tiết	Tên chủ đề/ Bài học	Điều chỉnh theo lớp			
(1)	(2)	(3)	(7)			
			Nội dung/Mạch kiến	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ	Nội dung điều

			thức		chức dạy học	chỉnh
16	16	Bài 13: Công cơ học	1. Điều kiện để có công cơ học. 2.Công thức tính công	Kiến thức: Biết được dấu hiệu để có công cơ học. Nêu được các ví dụ về điều kiện có công cơ học -Viết được công thức tính công. -Vận dụng công thức giải một số bài tập. Kĩ năng: Phân tích lực thực hiện công	Tổ chức hoạt động tại lớp học	
17	17	Ôn tập HK I	(Nội dung, kiến thức, kỹ năng, thái độ, năng lực cần ôn là gì. Để trống người khác thắc mắc, mệt lắm)	Kiến thức: Hệ thống hóa kiến thức từ bài 1 đến bài 15. Kĩ năng: Vận dụng kiến thức để giải các bài tập về phần cơ học và giải thích các hiện tượng trong đời sống và kĩ thuật.	Tổ chức hoạt động tại lớp học	
18	18	Kiểm tra HKI	Đề của Phòng (Sở GD)			

HỌC KỲ II

Chủ đề 5: Công-Định luật về công (tt)

Tuần	Tiết	Tên chủ đề/ Bài học	Điều chỉnh theo lớp			
(1)	(2)	(3)	(7)			
			Nội dung/Mạch kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức dạy học	
19	19	Bài 14: Định luật về công	Nội dung định luật về công	Kiến thức: Phát biểu định luật về công dưới dạng: Lợi bao nhiêu nhiều lần về lực thì thiệt bấy nhiêu lần về đường đi. Và ngược lại. Kĩ năng: Vận dụng định luật về công để giải các bài tập về các máy cơ đơn giản.	Tổ chức hoạt động tại lớp học	

Chủ đề 6: Công suất cơ năng

20	20	Bài 15: Công suất	1. Khái niệm công	Kiến thức:	Tổ chức hoạt động	
----	----	-------------------	-------------------	-------------------	-------------------	--

			suất. 2. Công thức tính công suất.	-Hiệu công suất là đại lượng đặc trưng cho tốc độ sinh công. - Viết được công thức tính công suất , nhận biết đơn vị và tên gọi các đại lượng trong công thức. Kĩ năng: Vận dụng công thức giải các dạng bài tập và giải thích được các hiện tượng trong thực tế.	tại lớp học	
21	21	Bài 16: Cơ năng	1.Các dạng của cơ năng: thế năng và động năng. 2.Cơ năng trong đời sống và kĩ thuật.	Kiến thức: -HS tìm được các VD cho cơ năng, thế năng . -Thấy được một cách định tính thế năng hấp dẫn phụ thuộc vào độ cao của vật so với mặt đất và khối lượng của vật. -Nêu được một vật đàn hồi biến dạng thì có thế năng. -Nêu được VD vật có khối lượng, vận tốc càng lớn thì có động năng càng lớn. Kĩ năng: Phân tích thí nghiệm và làm thí nghiệm với đồ dùng sẵn có.	Tổ chức hoạt động tại lớp học	
22	22	Tổng kết chương cơ học	Củng cố các kiến thức cơ bản về chương cơ học.	Kiến thức: Tự ôn tập và tự kiểm tra các yêu cầu về kiến thức và kĩ năng của toàn bộ chương I. Kĩ năng: Vận dụng các kiến thức và kĩ năng đã có vào giải các bài tập về công, công suất cơ năng.	Tổ chức hoạt động tại lớp học	

CHƯƠNG II- NHIỆT HỌC

Chủ đề 7: Cấu tạo chất- nhiệt năng.

Tuần	Tiết	Tên chủ đề/ Bài học	Điều chỉnh theo lớp			
(1)	(2)	(3)	(7)			
			Nội dung/Mạch kiến thức	Yêu cầu cần đạt (5)	Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung điều chỉnh

			(4)		(6)	
23	23	Bài 19: Các chất được cấu tạo như thế nào .	1.Các chất được cấu tạo từ những hạt riêng biệt gọi là phân tử, nguyên tử. 2. Giữa các phân tử có khoảng cách.	Kiến thức: -HS kể được một số hiện tượng chứng tỏ vật chất được cấu tạo từ các hạt riêng biệt. giữa chúng có khoảng cách. Kĩ năng: Có thức vận dụng kiến thức đã học vào giải thích một số hiện tượng trong cuộc sống.	Tổ chức hoạt động tại lớp học	Mục II.1 tn không làm
24	24	Bài 20: Các phân, nguyên tử chuyển động hay đứng yên.	1.các phân tử chuyển động không ngừng. 2.Vận tốc chuyển động của phân tử, nguyên tử phụ thuộc vào nhiệt độ.	Kiến thức: - Nắm được nguyên tử, phân tử chuyển động không ngừng. Vận tốc chuyển động của phân tử phụ thuộc vào nhiệt độ Kĩ năng: Có thức vận dụng kiến thức đã học vào giải thích một số hiện tượng trong cuộc sống.	Tổ chức hoạt động tại lớp học	Mục IV tự học
25	25	Bài 21: Nhiệt năng	1.Khái niệm nhiệt năng. 2. Cách làm biến đổi nhiệt năng 3. Khái niệm nhiệt lượng.	Kiến thức: Phát biểu được khái niệm nhiệt năng, nhiệt lượng, đơn vị của chúng và lấy VD Kĩ năng: Sử dụng đúng thuật ngữ nhiệt năng, nhiệt lượng.	Tổ chức hoạt động tại lớp học	
26	26	Kiểm tra giữa kỳ	Đề của Phòng (Sở GD)			

Chủ đề 8: Các hình thức truyền nhiệt

Tuần	Tiết	Tên chủ đề/ Bài học	Điều chỉnh theo lớp			
(1)	(2)	(3)	(7)			
			Nội dung/Mạch kiến thức (4)	Yêu cầu cần đạt (5)	Hình thức tổ chức dạy học (6)	Nội dung điều chỉnh
27-28	27-28	Bài 22,23: Dẫn nhiệt- Đối lưu, bức xạ nhiệt.	1. Dẫn nhiệt. 2. Đối lưu- Bức xạ nhiệt	Kiến thức: - Nắm được khái niệm: Dẫn nhiệt, đối lưu, bức xạ nhiệt. - Dẫn nhiệt là hình thức truyền nhiệt	Tổ chức hoạt động tại lớp học	B22-mục 2 tự học

				của chất rắn, đối lưu là hình thức truyền nhiệt với chất khí và lỏng; Bức xạ nhiệt xảy ra cả trong chân không. Kĩ năng: Sử dụng đúng thuật ngữ dẫn nhiệt, đối lưu, bức xạ nhiệt, vận dụng giải thích các hiện tượng trong đời sống.		
--	--	--	--	---	--	--

Chủ đề 9: Công thức tính nhiệt lượng-Phương trình cân bằng nhiệt

Tuần	Tiết	Tên chủ đề/ Bài học	Điều chỉnh theo lớp			
(1)	(2)	(3)	(7)			
			Nội dung/Mạch kiến thức (4)	Yêu cầu cần đạt (5)	Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung điều chỉnh
29	29	Bài 24: Công thức tính nhiệt lượng	1.Nhiệt lượng của một vật phụ thuộc vào nhiệt độ, khối lượng, chất tạo nên vật. 2. Công thức tính nhiệt lượng	Kiến thức: -Nếu được các yếu tố quyết định độ lớn nhiệt lượng một vật cần thu vào để nóng lên. - Viết được công thức tính nhiệt lượng và đơn vị của từng đại lượng. Kĩ năng: Vận dụng công thức nhiệt lượng để giải bài tập	Tổ chức hoạt động tại lớp học	TN 24.1,2,3 không thực hiện
30	30	Bài tập	Giải các bài tập về tính nhiệt lượng vật thu vào để nóng lên.	Kiến thức: Củng cố về nhiệt lượng, công thức tính nhiệt lượng Kĩ năng: Luyện tập các bài toán về nhiệt lượng	Tổ chức hoạt động tại lớp học	
31	31	Bài 25: Phương trình cân bằng nhiệt	1. Ba nội dung của nguyên lý truyền nhiệt. 2.Phương trình cân bằng nhiệt. 3.VD về dùng phương trình cân bằng nhiệt.	Kiến thức: -Phát biểu được 3 nội dung của nguyên lý truyền nhiệt. -Nắm được nhiệt lượng thu vào, nhiệt lượng tỏa ra. Kĩ năng: Vận dụng tốt phương trình	Tổ chức hoạt động tại lớp học	Mục IV không làm

				cân bằng nhiệt để giải một số bài toán về nhiệt học.		
32	32	Bài tập	Tập trung luyện tập về các toán phương trình cân bằng nhiệt		Tổ chức hoạt động tại lớp học	
33	33	Tổng kết chương nhiệt học	1. Ôn tập 2. Vận dụng	Kiến thức: Hệ thống hóa lại các đơn vị kiến thức trong chương nhiệt học. Kĩ năng: -Vận dụng kiến thức để giải một số bài toán về nhiệt. - Rèn kỹ năng giải bài tập và vận dụng kiến thức để giải thích một số tình huống trong đời sống	Tổ chức hoạt động tại lớp học	
34	34	Ôn Tập HKII	Tổng kết ôn tập kiến thức từ tiết 19 đến tiết 32	Kiến thức: Hệ thống hóa lại các đơn vị kiến thức trong chương nhiệt học. Kĩ năng: -Vận dụng kiến thức để giải một số bài toán về nhiệt. - Rèn kỹ năng giải bài tập và vận dụng kiến thức để giải thích một số tình huống trong đời sống	Tổ chức hoạt động tại lớp học	
35	35	Kiểm tra HKII (Có thể kiểm tra tuần 33)	Đề của Phòng (Sở GD)			

TỔ TRƯỞNG

Tam Mỹ Đông, ngày 08 tháng 09 năm 2022

P.HIỆU TRƯỞNG

Võ Cảnh Từ

Phan Thị Thanh Tuyền